

Số: 481 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 03 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án
Nhà máy điện gió Ia Blư 1 - Giai đoạn 2 tại xã Ia Le, tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 30/11/2024;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

Căn cứ Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT;

Căn cứ Thông tư số 66/2025/TT-BCT ngày 31/12/2025 của Bộ Công Thương quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2024/TT-BCT ngày 21/11/2024 của Bộ Công Thương quy định về tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu

và mẫu hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư công trình năng lượng;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của HĐND tỉnh về phê duyệt Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Thông báo số 98-KL/TU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai dự án Nhà máy điện gió Ia Blư 1 - Giai đoạn 2;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 58/BC-STC ngày 19/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện gió Ia Blư 1 - Giai đoạn 2, với các nội dung sau đây:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (Đấu thầu rộng rãi trong nước).

2. Tên dự án: Nhà máy điện gió Ia Blư 1 - Giai đoạn 2.

3. Mục tiêu:

- Cung cấp sản lượng điện sạch từ nguồn năng lượng tái tạo cho hệ thống điện quốc gia, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đảm bảo nguồn điện cung cấp phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Gia Lai và giảm tổn thất điện năng trong hệ thống truyền tải điện.

- Đóng góp nguồn thu ngân sách cho địa phương, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Đồng thời, tăng giá trị sản xuất công nghiệp góp phần đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh.

4. Quy mô, công suất:

- Tổng công suất lắp đặt: 42 MW.

- Phương án đấu nối: Đấu nối NMDG Ia Blư 1 (GD 2) về TBA 220kV NMDG Ia Blư 1.

- Sản lượng điện dự kiến hàng năm: Điện năng được sản xuất từ nguồn năng lượng gió, sản lượng khoảng 120 triệu kWh/năm.

5. Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án: 1.848.000.000.000 đồng (*Một nghìn tám trăm bốn mươi tám tỷ đồng*), trong đó:

- Sơ bộ chi phí thực hiện dự án: 1.730.550.000.000 đồng.

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 117.450.000.000 đồng.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm.

7. Địa điểm đầu tư: Xã Ia Le, tỉnh Gia Lai.

8. Diện tích đất sử dụng: 24,7ha, trong đó:

- Diện tích đất sử dụng có thời hạn khoảng 14,7ha (bao gồm tổng diện tích của các móng trụ tua bin gió; bãi cầu lắp tuabin; các đường dây cáp ngầm đấu nối tuabin; đường giao thông nội bộ...).

- Diện tích sử dụng đất tạm thời của dự án khoảng 10ha (bao gồm tổng diện tích bãi tập kết thiết bị; khu vực phụ trợ thi công; đường phục vụ thi công).

9. Tiến độ thực hiện dự án:

- Từ tháng 01/2026 đến tháng 3/2026: Chấp thuận chủ trương đầu tư; lựa chọn nhà đầu tư;

- Từ tháng 4/2026 đến tháng 9/2026: Thực hiện các thỏa thuận chuyên ngành; Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi và Quyết định phê duyệt đầu tư dự án của nhà đầu tư; Đàm phán, ký kết hợp đồng mua bán điện; Thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; Bồi thường giải phóng mặt bằng, giao đất và cho thuê đất;

- Tháng 10/2026: Khởi công xây dựng dự án;

- Tháng 12/2027: Hoàn thiện đưa dự án vào vận hành.

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Các điều kiện khác có liên quan:

- Trong giai đoạn triển khai tiếp theo, đề nghị trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận hướng tuyến của các đường dây đấu nối dự án lên lưới điện quốc gia và đường dây trung áp đấu nối các tuabin theo quy định; thực hiện các thỏa thuận chuyên ngành theo quy định.

- Trong quá trình lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi và phê duyệt dự án, sau khi xác định chính xác các vị trí tua bin và các công trình dự án, Nhà đầu tư phải phối hợp với UBND xã Ia Le cập nhật, điều chỉnh để đồng bộ các quy hoạch chung xã và các quy hoạch liên quan nhằm đảm bảo công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có).

- Đề nghị trước khi triển khai dự án, Nhà đầu tư thực hiện việc điều tra hiện trạng rừng để xác định cụ thể diện tích rừng bị ảnh hưởng (nếu có) để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và Điều 248 Luật Đất đai năm 2024.

- Trong quá trình xây dựng dự án, nếu có thu hồi khoáng sản đề nghị Nhà đầu tư thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3483/UBND-NNMT ngày 15/09/2025 về việc tăng cường công tác quản lý việc thu hồi khoáng sản trong diện tích dự án đầu tư xây dựng, Văn bản số 5100/UBND-NNMT ngày 17/10/2025 về thu hồi khoáng sản dôi dư trong diện tích các dự án khu, cụm công nghiệp, Luật Địa chất và Khoáng sản 2024.

- Để đảm bảo tính khả thi khi triển khai thực hiện, đề nghị Nhà đầu tư chủ động làm việc với UBND xã Ia Le để kiểm tra, làm rõ, xác định chính xác vị trí nhà máy, tua-bin, khu phụ trợ, hướng tuyến đường dây đấu nối...đảm bảo khu vực đề xuất dự án phù hợp với định hướng quy hoạch chung xã, không chồng lấn khu dân cư và ranh giới các dự án khác.

- Cam kết thực hiện các quy định về chuyển giao công nghệ theo quy định tại Điều 31 của Luật Chuyển giao công nghệ đối với công nghệ chuyển giao từ nước ngoài vào Việt Nam (nếu có).

- Trong quá trình triển khai dự án, nếu có bất kỳ thay đổi về công nghệ đề nghị Nhà đầu tư điều chỉnh, bổ sung nội dung và trình cấp có thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017; cam kết có kế hoạch đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật cho nhân viên đảm bảo đáp ứng yêu cầu vận hành các hệ thống trong dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư; đồng thời cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ tại trạm biến áp, tuabin gió và an toàn lao động liên quan đến công nghệ sử dụng trong dự án.

- Nhà đầu tư đáp ứng hồ sơ mời quan tâm hoặc được phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện đúng quy định tại Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Đấu thầu, Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Không được chuyển nhượng, mua bán, chuyển quyền sở hữu dưới bất kỳ hình thức nào kể cả cổ phần hoặc phần vốn góp trong Công ty/Doanh nghiệp dự án, trừ khi có sự chấp thuận bằng văn bản của UBND tỉnh. Trong trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định này, Dự án có thể bị thu hồi mà cơ quan chức năng không có bất kỳ nghĩa vụ bồi thường nào.

- Đối với diện tích đất sử dụng tạm thời: Nhà đầu tư có trách nhiệm làm việc thống nhất với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan về vị trí, diện tích của các khu đất sử dụng tạm thời phù hợp, để thi công dự án theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Sau khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, phân diện tích sử dụng đất tạm thời sẽ được xử lý theo quy định.

- Sau khi được chấp thuận nhà đầu tư hoặc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, đề nghị Nhà đầu tư phối hợp với cơ quan Nhà nước để rà soát thống nhất việc rút ngắn thời gian đưa dự án vào vận hành từ 03-06 tháng so với tiến độ được duyệt, đảm bảo sớm hoàn thành dự án và đưa vào vận hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chủ trì đăng tải quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định; làm bên mời quan tâm và phối hợp với các cơ quan liên quan lập, trình phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, tổ chức đánh giá hồ sơ, trình phê duyệt kết quả mời quan tâm theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Công Thương làm Bên mời thầu tổ chức đấu thầu theo quy định trong trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng điều kiện mời quan tâm.

2. Sở Công Thương phối hợp với Sở Tài chính lập hồ sơ mời quan tâm theo quy định pháp luật về điện lực, phối hợp tham gia đánh giá hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Sau khi hoàn tất việc tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật, Sở Công Thương chủ trì, làm đầu mối đôn đốc các sở, ngành, địa phương liên quan, nhà đầu tư khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo đúng quy định, trước khi thông báo cho nhà đầu tư đủ điều kiện triển khai thi công ngoài thực địa.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm đơn đốc, theo dõi, thực hiện, hướng dẫn thực hiện các nội dung về đất đai, khoáng sản, lâm nghiệp, môi trường, chuyển mục đích sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất... theo đúng quy định pháp luật.

4. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan rà soát tất cả hồ sơ quy hoạch, xây dựng để đảm bảo đúng quy định pháp luật.

5. UBND xã Ia Le phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các điều kiện để chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (nếu có); rà soát đưa dự án vào quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất cấp xã, danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất và các nội dung khác có liên quan (nếu có) để đảm bảo điều kiện triển khai dự án.

6. Dự án chỉ được triển khai thi công ngoài thực địa khi các cơ quan có thẩm quyền của nhà nước và nhà đầu tư đã thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục về quy hoạch, xây dựng, đất đai, khoáng sản, môi trường, lâm nghiệp...theo đúng quy định pháp luật.

7. Các Sở, ngành, địa phương liên quan chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và quy định của pháp luật nếu để nhà đầu tư, nhà thầu thi công triển khai dự án khi chưa thực hiện đảm bảo đầy đủ các hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật nhà nước.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

1. Quyết định Chấp thuận chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND xã Ia Le và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được lập thành 03 bản gốc: 01 bản gửi Sở Công Thương, 01 bản được lưu tại Sở Tài chính và 01 bản được lưu tại Văn phòng UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT N.H.Quế;
- PVPNN, PVPTH;
- Lưu: VT, X1, X3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Quế